

Số: 85/2005/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 5 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH
Về thành lập Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn,
hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Nhà nước được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;
- Căn cứ Quyết định số 24/2005/QĐ-TTg ngày 26 tháng 01 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn, hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con;
- Xét Tờ trình số 28/ĐMDN ngày 18 tháng 02 năm 2005 của Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp thành phố về thành lập Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.

1.1- Nay thành lập Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn, là doanh nghiệp Nhà nước được tổ chức hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, được kinh doanh đa ngành, trong đó ngành chính là sản xuất - cung ứng nước sạch và các sản phẩm, dịch vụ khác thuộc ngành nước để làm nòng cốt trong việc thực hiện quy hoạch phát triển ngành cấp nước trên địa bàn thành phố và các vùng lân cận. Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn (được gọi là Công ty mẹ) trực tiếp thực hiện các hoạt động kinh doanh và đầu tư vốn theo hình thức sở hữu trong vốn điều lệ của các doanh nghiệp khác, gồm có:

- + Các doanh nghiệp do Tổng Công ty sở hữu toàn bộ vốn điều lệ hoặc giữ cổ phần chi phối và có quyền chi phối (gọi là Công ty con);
- + Các doanh nghiệp do Tổng Công ty sở hữu một phần vốn điều lệ và không giữ cổ phần chi phối (gọi là doanh nghiệp liên kết).

1.2- Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn (Công ty mẹ) là doanh nghiệp Nhà nước, được hình thành trên cơ sở tổ chức lại Công ty Cấp nước thành phố trực thuộc Sở Giao thông - Công chính.

1.3- Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn (Công ty mẹ) có:

+ Tên giao dịch tiếng Anh: SAIGON WATER CORPORATION.

+ Tên viết tắt: SAWACO.

+ Trụ sở chính: số 01, Công trường Quốc tế, quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

1.4- Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn có tư cách pháp nhân, hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động được ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.

1.5- Cơ cấu tổ chức của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn gồm:

+ Hội đồng quản trị;

+ Ban Kiểm soát;

+ Tổng Giám đốc và các phòng - ban giúp việc.

1.6- Các đơn vị kinh tế hạch toán phụ thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn (Công ty mẹ), bao gồm:

+ Nhà máy nước Thủ Đức;

+ Nhà máy nước Tân Hiệp;

+ Xí nghiệp Khai thác nước ngầm;

+ Chi nhánh Cấp nước Tân Hòa.

Điều 2. Chuyển các doanh nghiệp Nhà nước thuộc Sở Giao thông - Công chính thành Công ty con của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn (Công ty mẹ), bao gồm:

2.1- Doanh nghiệp Nhà nước chuyển sang Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên do Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn (Công ty mẹ) đầu tư 100% vốn điều lệ:

+ Công ty Khai thác và Xử lý nước ngầm thành phố;

+ Công ty Công trình giao thông công chính.

2.2- Chuyển các đơn vị kinh tế hạch toán phụ thuộc Công ty Cấp nước thành phố thành Công ty cổ phần, trong đó Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn (Công ty mẹ) giữ cổ phần chi phối trên 50% vốn điều lệ, gồm:

+ Công ty cổ phần Cấp nước Thủ Đức - Biên Hòa;

- + Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;
- + Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định;
- + Công ty cổ phần Cấp nước Bến Thành;
- + Công ty cổ phần Cấp nước Chợ Lớn;
- + Công ty cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân;
- + Công ty cổ phần Cơ khí Công trình cấp nước;
- + Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng cấp nước.

Điều 3. Doanh nghiệp Nhà nước chuyên thành Công ty Cổ phần, trong đó Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn (Công ty mẹ) có vốn góp không chi phối:

Công ty Tư vấn xây dựng Công trình giao thông - công chính.

Điều 4. Vốn của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn (Công ty mẹ) tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2002 là 2.102.362.613.913 đồng (theo Văn bản xác nhận vốn số 230/TCDN-CNDGT ngày 25 tháng 5 năm 2004 của Chi cục Tài chính doanh nghiệp).

Điều 5. Ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn:

+ Quản lý, phát triển hệ thống cấp nước và khai thác, sản xuất, cung ứng, kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng, sản xuất và sản xuất kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ khác về ngành nước;

+ Sản xuất - kinh doanh vật tư, phụ tùng ngành cấp nước, thoát nước và các loại vật liệu xây dựng khác;

+ Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm cấu kiện bê tông, ống nước bê tông dự ứng lực, ống nhựa lõi thủy tinh sợi phục vụ cho các công trình cấp nước, thoát nước và các công trình chuyên ngành giao thông công chính;

+ Xuất - nhập khẩu vật tư, thiết bị, công nghệ ngành cấp nước, thoát nước;

+ Tổ chức đào tạo các lĩnh vực liên quan đến ngành nước;

+ Thực hiện chức năng tư vấn xây dựng được quy định trong quy chế quản lý đầu tư và xây dựng các công trình cấp nước, thoát nước; công trình dân dụng - công nghiệp và các công trình xây dựng chuyên ngành giao thông công chính;

+ Khảo sát, thiết kế, lập dự án, thẩm định thiết kế và giám sát thi công các công trình cấp nước, thoát nước, dân dụng và công nghiệp;

+ Tổng thầu xây dựng các công trình cấp nước, thoát nước, các công trình duy tu, sửa chữa và xây dựng cầu, đường bộ, bến bãi, cảng sông, cảng biển, bờ kè, san lấp mặt bằng, nạo vét sông - kênh rạch, các công trình chiếu sáng công

cộng; tái lập mặt đường đối với các công trình chuyên ngành cấp nước và công trình khác;

+ Đầu tư xây dựng, kinh doanh và cho thuê kho bãi, nhà xưởng, nhà ở, văn phòng làm việc (chức năng này chỉ được thực hiện khi cấp có thẩm quyền phê duyệt từng trường hợp cụ thể).

+ Đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp khác.

Điều 6. Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn (Công ty mẹ) có trách nhiệm:

6.1- Tiếp nhận toàn bộ hiện trạng vốn, tài sản Nhà nước của các doanh nghiệp trực thuộc Sở Giao thông - công chính do Chi cục Tài chính doanh nghiệp thành phố giao.

6.2- Thực hiện chức năng đại diện chủ sở hữu Nhà nước tại Tổng Công ty, kế thừa mọi quyền và nghĩa vụ pháp lý của Công ty Cấp nước thành phố và doanh nghiệp tại khoản 1.6 Điều 1, Điều 2, Điều 3 của Quyết định này và các doanh nghiệp khác (là doanh nghiệp Nhà nước hạch toán độc lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước, tồn tại trong quá trình chuyển đổi thành Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên, Công ty cổ phần), tiếp tục thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ pháp lý đối với các hợp đồng liên doanh, liên kết, hợp đồng kinh tế với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.

6.3- Thực hiện quyền lợi và nghĩa vụ pháp lý của mình đối với các doanh nghiệp khác thông qua người trực tiếp quản lý phần vốn Nhà nước ở các doanh nghiệp theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ, Điều lệ doanh nghiệp và quy định của pháp luật.

6.4- Xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ, phối hợp với Chi cục Tài chính doanh nghiệp thành phố xây dựng Quy chế tài chính để trình ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Điều lệ, trình Bộ Tài chính phê duyệt Quy chế tài chính.

6.5- Tiến hành đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu tư theo đúng quy định hiện hành.

6.6- Phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của các Công ty con theo phân cấp hoặc được ủy quyền.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 5370/QĐ-UB-KT ngày 03 tháng 10 năm 1997 của Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập Công ty Cấp nước thành phố khi Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nộp bản

chính Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty Cấp nước thành phố tại Sở Kế hoạch và Đầu tư, nộp con dấu tại Công an thành phố (PC 13).

Điều 8. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Giao thông - công chính, Chi cục trưởng Chi cục Tài chính doanh nghiệp thành phố, Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn, Giám đốc các doanh nghiệp nêu tại Điều 1, Điều 2, Điều 3 và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP;
- Ủy ban nhân dân TP;
- VP Thành ủy, Ban Tổ chức Thành ủy;
- Các Ban Hội đồng nhân dân thành phố;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cục thuế, Công an Thành phố (PC13);
- Chi nhánh NH Nhà nước thành phố;
- Các sở - ban - ngành thành phố;
- Ủy ban nhân dân các quận - huyện;
- VP HĐ-UB: Các PVP, Tổ CNN, VX, ĐT;
- Lưu (TM/KH).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Hải